

**PHỤ LỤC V
APPENDIX V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**TỔNG CÔNG TY SONADEZI
SONADEZI CORPORATION
CÔNG TY CỔ PHẦN
SONADEZI LONG THÀNH
SONADEZI LONG THANH
SHAREHOLDING CO.,**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 32/BC-SZL-HĐQT
No. 32/BC-SZL-HĐQT

Long Thành, ngày 27 tháng 01 năm 2021
Long Thanh day 27 month 01 year 2021

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2020)
(year of 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company:

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Đường số 5, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại/ Telephone: 0251.3514.494

Fax: 02513.514.499

- Email: longthanhi@szl.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 200.000.000.000 đồng

- Mã chứng khoán/ Securities code: SZL

- Mô hình quản trị Công ty/ Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General

Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ *The implementation of internal audit:*
Implemented: Đã thực hiện/ Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông:

- Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 14/04/2020.

2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 76/NQ-SZL-HĐQT	14/04/2020	Thông qua các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2020: - Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch năm 2020. - Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020. - Mức thù lao/lương của HĐQT, BKS năm 2019 và mức thù lao/lương năm 2020 của thành viên HĐQT/BKS Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành. - Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2019 của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			- Điều chỉnh giấy phép kinh doanh Công ty lần 14 điều chỉnh, bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh. - Chính sửa Điều lệ Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành. - Thông qua việc đầu tư dự án Khu đô thị Sona Riverview tại huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. - Phương án xử lý khoản lợi nhuận giữ lại sau quyết toán chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng đối với phần diện tích đất cho thuê lại đã ghi nhận doanh thu một lần tại KCN Long Thành từ năm 2004 - 2008.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)/ Board of Directors (Annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's members	Chức vụ/ Position (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) (Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ The day becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of Dismissal
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch – Không điều hành	26/4/2016	
2	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	26/4/2016	
3	Ông Đinh Ngọc Thuận	TV HĐQT không điều hành	26/4/2016	
4	Ông Lê Tiến Bộ	TV HĐQT độc lập	26/4/2016	
5	Ông Vũ Tiến Hùng	TV HĐQT độc lập	26/4/2016	
6	Bà Huỳnh Hoàng Oanh	TV HĐQT không điều hành	26/4/2016	
7	Bà Nguyễn Thị Thu Vân	TV HĐQT không điều hành	26/4/2016	

		hành		
--	--	------	--	--

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meeting of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's members	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by BOD's	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Văn Tuấn	04/04	100%	
2	Ông Phạm Anh Tuấn	04/04	100%	
3	Ông Đinh Ngọc Thuận	04/04	100%	
4	Ông Lê Tiến Bộ	04/04	100%	
5	Ông Vũ Tiến Hùng	04/04	100%	
6	Bà Huỳnh Hoàng Oanh	04/04	100%	
7	Bà Nguyễn Thị Thu Vân	04/04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong năm 2020, HĐQT đã có 04 buổi họp định kỳ và 14 buổi họp thông qua việc lấy ý kiến HĐQT.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp, cụ thể:

+ Giám sát việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

+ Giám sát các vấn đề không cần có Nghị quyết của HĐQT cụ thể là các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh thường kỳ của Công ty.

+ Giám sát việc thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát việc thực hiện các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ, Quy chế của Công ty, Nghị quyết của HĐQT và quy định pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ Activities of the Board of Directors' committees (if any): không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	Nghị quyết số 38/NQ-SZL-HĐQT	25/02/2020	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
2	Quyết định số 69/QĐ-SZL-HĐQT	24/03/2020	Ban hành Quy chế công bố thông tin	100%
3	Nghị quyết số 70/NQ-SZL-HĐQT	25/03/2020	Tham gia góp vốn đầu tư dự án “Xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Tân Đức, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	100%
4	Nghị quyết số 71/NQ-SZL-HĐQT	25/03/2020	Thông qua nội dung họp HĐQT lần 17 – Nhiệm kỳ IV (2016 - 2020)	100%
5	Nghị quyết số 76/NQ-SZL-HĐQT	14/04/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	100%
6	Nghị quyết số 78/NQ-SZL-HĐQT	14/04/2020	Thông qua việc chỉnh sửa, bổ sung và ban hành Điều lệ Công ty	100%
7	Nghị quyết số 203/NQ-SZL-HĐQT	18/08/2020	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2020	100%
8	Nghị quyết số 243/NQ-SZL-HĐQT	29/09/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc	100%
9	Nghị quyết số 340/QĐ-SZL-HĐQT	29/12/2020	Thông qua việc ký hợp đồng cung cấp nước uống đóng chai, đóng bình với tổ chức có liên quan – Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/ *Board of Supervisor (annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang	Trưởng BKS	26/4/2016	Thạc sĩ Kế toán
2	Bà Lê Thị Quỳnh Thu	Thành viên	26/4/2016	Thạc sĩ Kinh tế
4	Bà Trịnh Thị Hoa	Thành viên	24/4/2019	Cử nhân Kinh tế, Chuyên ngành Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang	3/3	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Quỳnh Thu	3/3	100%	100%	
4	Bà Trịnh Thị Hoa	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors.*

- Ban Kiểm soát trong năm 2020 đã hoạt động theo đúng chức năng và nhiệm vụ của mình, thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty để từ đó có cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra trực tiếp tình hình hoạt động của Công ty và đã có những ý kiến đóng góp cho công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và được cung cấp tất cả các nội dung liên quan theo yêu cầu.

- Ban Kiểm soát đã cùng với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý khác phối hợp, nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any)*: Không có.

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*:

Stt No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ Dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Phạm Anh Tuấn – Tổng Giám đốc	19/01/1975	Thạc sỹ Tài chính	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
2	Lê Xuân Sâm – Phó Tổng Giám đốc	09/04/1977	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Bổ nhiệm ngày 15/11/2017
3	Huỳnh Hoàng Oanh – Phó Tổng Giám đốc	08/10/1965	Cử nhân Kinh tế	Miễn nhiệm ngày 01/11/2020

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ Dismissal</i>
Ông Phạm Trần Hưng Thịnh	29/07/1984	Cử nhân Kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 01/05/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance*:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance*:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Khóa học
1	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT – TGD	Quản trị Công ty
2	Bà Huỳnh Hoàng Oanh	Thành viên HĐQT – Phó TGD	
3	Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	
4	Ông Lê Tiến Bộ	Thành viên HĐQT	
5	Ông Vũ Tiến Hùng	Thành viên HĐQT	
6	Bà Nguyễn Thị Thu Vân	Thành viên HĐQT	
7	Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang	Trưởng Ban Kiểm soát	
8	Bà Lê Thị Quỳnh Thu	Thành viên BKS	
9	Bà Trịnh Thị Hoa	Thành viên BKS	
10	Bà Phạm Thị Thanh Mai	Thư ký Công ty, Người Quản trị Công ty	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company.*

a. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(theo Danh sách đính kèm)*

b. Danh sách các công ty thành viên thuộc Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN:

Stt	Đơn vị
1	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN
2	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai
3	Công ty CP Cảng Đồng Nai
4	Công ty CP Đầu tư XD và Vật liệu Đồng Nai
5	Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai
6	Công ty CP Phát triển đô thị CN số 2
7	Công ty CP Sonadezi Long Bình
8	Công ty CP KCN Định Quán
9	Công ty CP Môi trường Sonadezi
10	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
11	Công ty CP Sonadezi Châu Đức

Stt	Đơn vị
12	Công ty CP Sonadezi An Bình
13	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
14	Công ty CP Xây dựng Đồng Nai
15	Công ty CP Sơn Đồng Nai
16	Công ty CP Xây dựng DDCN số 1
17	Công ty CP Bến xe & DVVT Đồng Nai
18	Trường CĐ CN&QT Sonadezi
19	Công ty CP Sonadezi Bình Thuận

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of shareholders /Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai.	Cổ đông nội bộ Người có liên quan của TV.HĐQT	3600471493, ngày 05/09/2000, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai	211,213 QL 15, P.Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai	25/03/2020	Nghị Quyết số 71/NQ-SZL-HĐQT	Gửi tiền có kỳ hạn	50 tỷ
2	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai.	Cổ đông nội bộ Người có liên quan của TV.HĐQT	3600471493, ngày 05/09/2000, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai	211,213 QL 15, P.Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai	25/03/2020	Nghị Quyết số 71/NQ-SZL-HĐQT	Lãi tiền gửi có kỳ hạn	2,524 tỷ

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of shareholders /Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3	Công ty CP Sonadezi An Bình	Người có liên quan của TV.HĐQT	3600449307, ngày 12/01/2000, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 113 – 116 Lô C đường 9, KĐC An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai			Bán hàng (cho thuê mặt bằng, đất thô, Phí quản lý; bán xăng dầu, nước, nước thải, điện thi công..) Mua hàng (Thi công xây dựng)	3 tỷ 11,7 tỷ
4	Công ty CP Sonadezi Châu Đức	Người có liên quan của TV.HĐQT	3600899948, ngày 26/06/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tầng 9, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1			Mua hàng hóa, dịch vụ (thuê mặt bằng, phí sử dụng nước...)	5,12 tỷ
5	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	Người có liên quan của TV.HĐQT	3600890938, ngày 15/05/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCM Biên Hòa 1			Bán hàng (xăng, dầu; sử dụng nước..) Mua hàng hóa, dịch vụ	0,29 tỷ 47,48 tỷ
6	Công ty TNHH	Người có liên quan	3601635899, ngày	Số 22B, Đường 3A,				

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of shareholders /Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	của TV.HĐQT	29/04/2009, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	KCN Biên Hòa 2			Mua hàng hóa, dịch vụ	0,33 tỷ
7	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	Công ty con thuộc Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600259296, ngày 07/04/2004, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 48, CMT8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai			Mua hàng hóa dịch vụ (nước sạch)	67,39 tỷ
8	Công ty CP Môi trường Sonadezi	Công ty con thuộc Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600274914, ngày 16/10/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 9, Đường Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai			Mua hàng hóa dịch vụ (vận chuyển & xử lý rác)	0,03 tỷ

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of the Company, affiliated persons of internal and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*: Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding member or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Stt	Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Nội dung giao dịch	Số tiền
1	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Đồng Nai	Bà Nguyễn Thị Thu Vân là TV.HĐQT (đại diện vốn góp từ Quỹ Đầu tư).	Hợp đồng tiền gửi: 1. Hợp đồng số 03/2020/HĐTG ngày 10/08/2020 2. Hợp đồng số 01/2020/HĐTG ngày 08/06/2020	30 tỷ đồng 20 tỷ đồng
2	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Bà Huỳnh Hoàng Oanh là TV. HĐQT	- Hợp đồng thi công gói thầu Nhà xưởng số 51 KCNLT	11,699 tỷ đồng
3	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	Ông Nguyễn Văn Tuấn – TGD Sonadezi Châu Đức	- Hợp đồng tư vấn giám sát các nhà xưởng: Nhà xưởng số 4&5 – KCN Châu Đức	668 triệu đồng
4	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	Ông Phạm Anh Tuấn – TV. HĐQT Ông Đinh Ngọc Thuận – TV. HĐQT	- Hợp đồng nguyên tắc về vận chuyển, xử lý và tiêu hủy chất thải. - Hợp đồng thuê đơn vị thực hiện lấy mẫu và thử nghiệm để kiểm soát chất lượng nước thải đầu nổi	7,5 triệu đồng/tháng
5	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS)	Ông Phạm Anh Tuấn – TV. HĐQT Ông Đinh Ngọc Thuận – TV. HĐQT	- Ký kết Hợp đồng dịch vụ bảo vệ SGD + Cây xăng. - Thuê dịch vụ bảo vệ tại cụm công nghiệp Long Phước 1.	36 triệu đồng/tháng 20,9 triệu đồng/tháng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the*

company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Director, Director (General Director or CEO): Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Director, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual/annual reports)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ the list of internal persons and their affiliated person: (Danh sách đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing. Decreasing (buying, selling, converting, rewarding,...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1.	Bà Phan Thùy Đoan	Chồng là Ông Lê Xuân Sâm – Phó Tổng Giám đốc	800	0,0044%	0	0%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

Nơi nhận:

Recipients:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/
The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán/
The Stock Exchange
- Lưu/ Archived: HĐQT/ Board of
Management.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Nguyễn Văn Tuấn

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

20,000,000

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12
I. CỔ ĐÔNG NỘI BỘ										
1.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Nguyễn Văn Tuấn	017C020366	Chủ tịch HĐQT					41,040	0.21%	
								5,638,000	28.19%	Đại diện vốn TCT
2	Phạm Anh Tuấn	016C106868	UV HĐQT					21,180	0.11%	
								2,000,000	10.00%	Đại diện vốn TCT
3	Đinh Ngọc Thuận		UV HĐQT							
								2,000,000	10.00%	Đại diện vốn TCT
4	Lê Tiến Bộ	011C005589	UV HĐQT							
5	Vũ Tiến Hùng		UV HĐQT							
6	Nguyễn Thị Thu Vân		UV HĐQT					1,132,200	5.66%	Đại diện vốn QĐTPT
7	Huỳnh Hoàng Oanh	898964	UV HĐQT					2,700	0.01%	
1.2 BAN KIỂM SOÁT										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Nguyễn Thị Ngọc Trang		Trưởng BKS					-		
								600,000	3.00%	Đại diện vốn TCT
2	Trịnh Thị Hoa		TV BKS					-		
3	Lê Thị Quỳnh Thu		TV BKS							
1.3 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc					21,180	0.11%	
								2,000,000	10.00%	Đại diện vốn TCT
2	Lê Xuân Sâm		Phó Tổng Giám đốc							
1.4 KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Phạm Trần Hưng Thịnh		Kế toán trưởng							
1.5 THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI QUẢN TRỊ CÔNG TY										
1	Phạm Thị Thanh Mai		Người Quản trị công ty, Thư ký công ty							
II. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT										
1	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc					21,180	0.11%	
								2,000,000	10.00%	Đại diện vốn TCT
III. NGƯỜI CỎ LIÊN QUAN										
3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note.
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT							
1	Nguyễn Văn Khánh									
2	Lã Thị Huyền									
3	Nguyễn Mạnh Văn									
4	Hoàng Thị Hạnh									
5	Nguyễn Hoàng Hà Thu									
6	Nguyễn Hoàng Bách									
7	Vũ Thị Thanh Hải									
8	Hoàng Văn Khâm									
9	Lê Thị Minh									
10	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN									
11	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức									
	Phạm Anh Tuấn		UV HĐQT							
1	Phạm Trọng Lập									

NG T
PH
NAD
ONG T
THAN

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CNMD/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
2	Vũ Thị Đức Thanh									
3	Đinh Công Huân									
4	Chu Thị Gái									
5	Phạm Thị Anh Thi									
6	Đinh Thị Lan Hương									
7	Phạm Mạnh Đức									
8	Phạm Thị Lan Anh									
9	Nguyễn Hải Long									
10	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức									
11	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình									
12	Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận									
13	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai									
	Đinh Ngọc Thuận		UV HĐQT							



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Đinh Thị Dung									
2	Trần Thị Như Hậu									
3	Đỗ Trần Chân Nhi									
4	Đinh Ngọc Gia Hân									
5	Đinh Gia Phát									
6	Đinh Ngọc Sơn									
7	Đinh Thị Phương									
8	Đinh Ngọc Hoàng									
9	Đinh Thị Nghĩa									
10	Đinh Thị Bích Hợp									
11	Đinh Ngọc Út									
12	Đinh Ngọc Phước									
13	Nguyễn Thị Mỹ Dung									
14	Phạm Thị Thiêng									
15	Nguyễn Văn Sang									
16	Nguyễn Thị Hồng Loan									

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note.
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
17	Nguyễn Văn Thế									
18	Trần Quốc Tuấn									
19	Hoàng Thanh Vân									
20	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN									
21	Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận									
22	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức									
23	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi									
24	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi (SSS)									
	Lê Tiến Bộ		UV HĐQT							
1	Nguyễn Thị Tịnh									
2	Nguyễn Văn Luân									



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
3	Trần Thị Lý									
4	Nguyễn Thị Lại									
5	Lê Thị Liên									
6	Lê Thị Chi									
7	Nguyễn Thị Anh									
8	Nguyễn Văn Sáng									
9	Lê Bảo Châu									
10	Lê Mạnh Quân									
11	Lê Bảo Khanh									
12	Lê Bá Trịnh									
	Vũ Tiến Hùng		UV HĐQT							

17/20
 IG T
 PHẢ
 ADE
 THÀ
 NH - 3

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Vũ Văn Huyền									
2	Nguyễn Thị Mùa									
3	Nguyễn Duy Tính									
4	Vũ Thị Mùi									
5	Nguyễn Thị Thu Hằng									
6	Vũ Nguyễn Hà Khánh									
7	Vũ Hoàng Phú									
8	Vũ Thị Huyền									
9	Vũ Tiến Dũng									
10	Vũ Quang Huy									
11	Nguyễn Văn Hữu									

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
12	Nguyễn Thị Mơ									
13	Nguyễn Thị Hương									
	Nguyễn Thị Thu Vân		UV HĐQT							
1	Nguyễn Văn Mạnh									
2	Huỳnh Thị Đỗ									
3	Cao Ngọc Diệp									
4	Đinh Thị Bảy									
5	Nguyễn Văn Mạnh									
6	Cao Ngọc Tâm									
7	Cao Nhật Tân									
8	Nguyễn Thị Nguyệt									
9	Nguyễn Thị Ánh									
10	Nguyễn Văn Hưng									
11	Nguyễn Văn Hiền									
12	Nguyễn Văn Trung									

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
13	Nguyễn Thị Hoàng Hoa									
14	Nguyễn Thị Thu Hồng									
15	Nguyễn Minh Hùng									
16	Nguyễn Thị Mỹ Dung									
17	Nguyễn Thị Cước									
18	Võ Thị Ngọc Liên									
19	Hồng Ngọc Hiệp									
	Huỳnh Hoàng Oanh		UV HĐQT							
1	Huỳnh Văn Chánh									
2	Lê Thị Phụng									
3	Cao Tấn Lang									
4	Dương Thị Nhiệm									
5	Cao Tấn Thanh									
6	Cao Anh Nhật									
7	Cao Quang Nhật									


 CỘNG HÒA
 CHỦ NGHĨA
 VIỆT NAM
 SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
8	Cao Minh Nhật									
9	Huỳnh Thị Lê Oanh									
10	Huỳnh Phú Hào									
11	Huỳnh Phú Kiệt									
12	Vũ Ngọc Tuy									
13	Nguyễn Thị Hiền Nhi									
14	Lý Thị Ngọc Trinh									
15	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình									
3.2 BAN KIỂM SOÁT										
	Nguyễn Thị Ngọc Trang		Trưởng BKS							
1	Nguyễn Lễ Nghi									
2	Phan Thị Vía									

17/5
 GT
 HÃ
 DE
 THÀ
 NH + T

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
3	Nguyễn Thị Kim Liên									
4	Nguyễn Thị Kim Hoa									
5	Nguyễn Văn Hòa									
6	Nguyễn Thị Hiệp									
7	Nguyễn Văn Hiếu									
8	Nguyễn Thị Ngọc Thảo									
	Trịnh Thị Hoa		TV BKS							
1	Quách Thị Tươi									
2	Trịnh Hồng Anh									
3	Nguyễn Đức Trung									
4	Công ty CP Sonadezi Châu Đức									
	Lê Thị Quỳnh Thu		TV BKS							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Lý Thành Phương									
2	Lý Quốc Hùng									
3	Lý Quốc Dũng									
4	Châu Kiệt									
5	Nguyễn Thị Kỳ Kết									
6	Châu Nhật Tân									
7	Châu Nhật Thảo	011C057679								
8	Nguyễn Kim Ngân									
9	David Manh Phan									
10	Lý Khôn									
11	Nguyễn Thị Tới									
3.3 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc	Như mục 3.1						

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CNMD/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
2	Huỳnh Hoàng Oanh		Phó Tổng Giám đốc	Như mục 3.1						
3	Lê Xuân Sâm		Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.3						
1	Lê Xuân Soa									
2	Trần Thị Ái Liên									
3	Phan Thanh Nghĩa									
4	Võ Thị Thi									
5	Phan Thùy Đoan									
6	Lê Thảo Phương									
7	Lê Hữu Đức									
8	Lê Thị Liên Hồng									
9	Trần Xuân Trường									
3.4 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY SONADEZI										

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	Đỗ Thị Thu Hằng									
2	Phan Đình Thám									
3	Trần Thanh Hải									
4	Nguyễn Thị Hạnh									
5	Phạm Quốc Chí									
3.5 KẾ TOÁN TRƯỞNG										
	Phạm Trần Hưng Thịnh		Kế toán trưởng							
1	Phạm Trần Đình Tân									
2	Nguyễn Thị Tố Phương									
3	Lê Tiến Hòa									
4	Phạm Thị Nguyệt									

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
5	Lê Thị Minh Huyền Trang									
6	Phạm Minh Phong									
7	Phạm Trần Minh Trung									
8	Phạm Trần Ngọc Minh Trang									
9	Phạm Trần Ngọc Mai Thi									
10	Ngô Thị Hồng Vân									
3.6 THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI QUẢN TRỊ CÔNG TY										
	Phạm Thị Thanh Mai		Người Quản trị công ty, Thư ký công ty							
1	Phạm Văn Phú									
2	Lê Thị Thanh									
3	Đoàn Thị Xiêm									
4	Nguyễn Tòng Tôn									
5	Nguyễn Minh Đức									
6	Trần Văn Tùng									

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Ghi chú Note
				Số giấy CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
7	Phạm Thị Thùy Linh									
8	Phạm Thành Công									

Long Thành, ngày tháng năm 2021

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No.*	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
1	2	3	4	5	6	7	8				
I. CƠ ĐỒNG NỘI BỘ											
1.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	Nguyễn Văn Tuấn	017C020366	Chủ tịch HĐQT					26/04/2016		Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ IV	
2	Phạm Anh Tuấn	016C106868	UV HĐQT								
3	Đinh Ngọc Thuận		UV HĐQT								
4	Lê Tiến Bộ	011C005589	UV HĐQT								
5	Vũ Tiến Hùng		UV HĐQT								
6	Nguyễn Thị Thu Vân		UV HĐQT								
7	Huỳnh Hoàng Oanh	898964	UV HĐQT								
1.2 BAN KIỂM SOÁT											
1	Nguyễn Thị Ngọc Trang		Trưởng BKS					26/04/2016		Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ IV	
2	Trịnh Thị Hoa		TV BKS					24/04/2019		Bầu thay thế TV BKS	
3	Lê Thị Quỳnh Thu		TV BKS					26/04/2016		Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ IV	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					

1.3 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc					26/04/2016			
2	Huỳnh Hoàng Oanh		Phó Tổng Giám đốc					26/04/2016 - 01/11/2020			
3	Lê Xuân Sâm		Phó Tổng Giám đốc					Ngày 15/11/2017			

1.4 KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Phạm Trần Hưng Thịnh		Kế toán trưởng					Ngày 01/05/2017			
---	----------------------	--	----------------	--	--	--	--	-----------------	--	--	--

1.5 THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Phạm Thị Thanh Mai		Người Quản trị công ty, Thư ký công ty					01/01/2021		Theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14	
---	--------------------	--	--	--	--	--	--	------------	--	---------------------------------------	--

II. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

1	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc					26/04/2016			
---	---------------	--	---------------	--	--	--	--	------------	--	--	--

III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

3.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

	Nguyễn Văn Tuấn		Chủ tịch HĐQT								
1	Nguyễn Văn Khánh										
2	Lã Thị Huyền										Cha
3	Nguyễn Mạnh Văn										Mẹ
4	Hoàng Thị Hạnh										Anh
5	Nguyễn Hoàng Hà Thu										Vợ
6	Nguyễn Hoàng Bách										Con
								26/04/2016			Con

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
7	Vũ Thị Thanh Hải										Chị dâu
8	Hoàng Văn Khâm										Bố vợ
9	Lê Thị Minh										Mẹ vợ
10	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN										TV.HĐQT
11	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức										TV.HĐQT, TGD
	Phạm Anh Tuấn		UV.HĐQT					26/04/2016			
1	Phạm Trọng Lập										Cha
2	Vũ Thị Đức Thanh										Mẹ
3	Đình Công Huân										Cha vợ
4	Chu Thị Gái										Mẹ vợ
5	Phạm Thị Anh Thi										Em
6	Đình Thị Lan Hương										Vợ
7	Phạm Mạnh Đức										Cón
8	Phạm Thị Lan Anh										Con
9	Nguyễn Hải Long										Em rể
10	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức										TV.HĐQT
11	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình										TV.HĐQT

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH*	Ngày cấp.	Nơi cấp					
12	Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận										Chủ tịch HĐQT
13	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai										TV.HĐQT
	Đinh Ngọc Thuận		UV.HĐQT								
1	Đinh Thị Dung										Mẹ
2	Trần Thị Như Hậu										Mẹ Vợ
3	Đỗ Trần Chân Nhi										Vợ
4	Đinh Ngọc Gia Hân										Con
5	Đinh Gia Phát										Con
6	Đinh Ngọc Sơn										Anh, chị, em
7	Đinh Thị Phụng										
8	Đinh Ngọc Hoàng										
9	Đinh Thị Nghĩa										
10	Đinh Thị Bích Hợp										
11	Đinh Ngọc Ứt										
12	Đinh Ngọc Phước										
13	Nguyễn Thị Mỹ Dung										Chị dâu
14	Phạm Thị Thiêng							26/04/2016			Chị dâu



Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No.*	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
15	Nguyễn Văn Sang										Anh rể
16	Nguyễn Thị Hồng Loan										Chị dâu
17	Nguyễn Văn Thế										Anh rể
18	Trần Quốc Tuấn										Anh rể
19	Hoàng Thanh Vân										Em dâu
20	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển KCN										TV.HĐQT, Phó TGD
21	Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận										TV.HĐQT, TGD
22	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức										TV.HĐQT
23	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV)										TV.HĐQT
24	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Sonadezi (SSS)										Công ty con của Công ty SDV
	Lê Tiến Bộ		UV HĐQT								
1	Nguyễn Thị Tịnh										Mẹ đẻ
2	Nguyễn Văn Luân										Bố vợ
3	Trần Thị Lý										Mẹ vợ

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
4	Nguyễn Thị Lài							26/04/2016			Vợ
5	Lê Thị Liên										Chị gái
6	Lê Thị Chi										Chị gái
7	Nguyễn Thị Anh										Em vợ
8	Nguyễn Văn Sáng										Em vợ
9	Lê Bảo Châu										Con gái
10	Lê Mạnh Quân										Con trai
11	Lê Bảo Khanh										Con gái
12	Lê Bá Trịnh										Anh rể
	Vũ Tiến Hùng		UV HĐQT								
1	Vũ Văn Huyền										Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Mùa										Mẹ đẻ
3	Nguyễn Duy Tính										Bố vợ
4	Vũ Thị Mùi										Mẹ vợ

CO
CO
SO
LO
LONG T

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
5	Nguyễn Thị Thu Hằng							26/04/2016			Vợ
6	Vũ Nguyễn Hà Khánh										Con
7	Vũ Hoàng Phú										Con
8	Vũ Thị Huyền										Chị
9	Vũ Tiến Dũng										Em
10	Vũ Quang Huy										Em
11	Nguyễn Văn Hữu										Anh rể
12	Nguyễn Thị Mơ										Em dâu
13	Nguyễn Thị Hường										Em dâu
	Nguyễn Thị Thu Vân		UV HĐQT								
1	Nguyễn Văn Mạnh										Ba
2	Huỳnh Thị Đỗ										Mẹ
3	Cao Ngọc Diệp										Ba chồng
4	Đinh Thị Bảy										Mẹ chồng
5	Nguyễn Văn Mạnh										Cha
6	Cao Ngọc Tâm										Chồng
7	Cao Nhật Tân										Con

NG T
PH
AD
GTH
ANH

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No.*	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
8	Nguyễn Thị Nguyệt							26/04/2016			Chị
9	Nguyễn Thị Ánh										Chị
10	Nguyễn Văn Hưng										Anh
11	Nguyễn Văn Hiền										Anh
12	Nguyễn Văn Trung										Anh
13	Nguyễn Thị Hoàng Hoa										Chị
14	Nguyễn Thị Thu Hồng										Chị
15	Nguyễn Minh Hùng										Anh
16	Nguyễn Thị Mỹ Dung										Chị dâu
17	Nguyễn Thị Cước										Chị dâu
18	Võ Thị Ngọc Liên										Chị dâu
19	Hồng Ngọc Hiệp										Chị dâu
	Huỳnh Hoàng Oanh		UV HĐQT								
1	Huỳnh Văn Chánh										Bố đẻ
2	Lê Thị Phụng										Mẹ đẻ
3	Cao Tấn Lang										Bố chồng
4	Dương Thị Nhiệm										Mẹ chồng
5	Cao Tấn Thanh										Chồng



 SFC

 Hàng Việt Nam

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
6	Cao Anh Nhật							26/04/2016			Con
7	Cao Quang Nhật										Con
8	Cao Minh Nhật										Con
9	Huỳnh Thị Lê Oanh										Chị
10	Huỳnh Phú Hào										Anh
11	Huỳnh Phú Kiệt										Em
12	Vũ Ngọc Tuy										Anh rể
13	Nguyễn Thị Hiền Nhi										Chị dâu
14	Lý Thị Ngọc Trinh										Em dâu
15	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình										TV.HDQT
3.2 BAN KIỂM SOÁT											
	Nguyễn Thị Ngọc Trang		Trưởng BKS					26/04/2016			
1	Nguyễn Lê Nghi										Cha
2	Phan Thị Vía										Mẹ
3	Nguyễn Thị Kim Liên										Chị
4	Nguyễn Thị Kim Hoa										Chị

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
5	Nguyễn Văn Hòa										Anh
6	Nguyễn Thị Hiệp										Chị
7	Nguyễn Văn Hiếu										Anh
8	Nguyễn Thị Ngọc Thảo										Chị
	Trịnh Thị Hoa		TV BKS								
1	Quách Thị Tươi										Mẹ
2	Trịnh Hồng Anh										Chị gái
3	Nguyễn Đức Trung							24/04/2019			Anh rể
4	Công ty CP Sonadezi Châu Đức										Tổ chức có liên quan, Thành viên BKS
	Lê Thị Quỳnh Thu		TV BKS								
1	Lý Thành Phương										Chồng
2	Lý Quốc Hùng										Con
3	Lý Quốc Dũng										Con
4	Châu Kiệt										Cha dượng
5	Nguyễn Thị Ký Kết										Mẹ

CO
CO
SO
LO
WE

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
6	Châu Nhật Tân							26/04/2016			Em
7	Châu Nhật Thảo	011C057679									Em
8	Nguyễn Kim Ngân										Em dâu
9	David Mạnh Phan										Em
10	Lý Khôn										
11	Nguyễn Thị Tới										Em rể

3.3 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1.	Phạm Anh Tuấn		Tổng Giám đốc	Như mục 3.1							
2	Huỳnh Hoàng Oanh		Phó Tổng Giám đốc	Như mục 3.1							
3	Lê Xuân Sâm		Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.3.							
1	Lê Xuân Soa							15/11/2017			Cha
2	Trần Thị Ái Liên										Mẹ
3	Phan Thanh Nghĩa										Cha vợ
4	Võ Thị Thi										Mẹ vợ
5	Phan Thùy Đoan										Vợ
6	Lê Thảo Phương										Con

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
7	Lê Hữu Đức										Con
8	Lê Thị Liên Hồng										Em
9	Trần Xuân Trường										Em rể

3.4 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY SONADEZI

1	Đỗ Thị Thu Hằng							01/01/2021		Theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14	Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty
2	Phan Đình Thám										Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng Công ty - Người đại diện pháp luật
3	Trần Thanh Hải										Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty
4	Nguyễn Thị Hạnh										Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty
5	Phạm Quốc Chí										Thành viên HĐQT Tổng Công ty

3.5 KẾ TOÁN TRƯỞNG

	Phạm Trần Hưng Thịnh		Kế toán trưởng								
1	Phạm Trần Đình Tân										Cha
2	Nguyễn Thị Tố Phụng										Mẹ
3	Lê Tiến Hòa										Cha Vợ

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No.*	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
4	Phạm Thị Nguyệt							01/05/2017			Mẹ Vợ
5	Lê Thị Minh Huyền Trang										Vợ
6	Phạm Minh Phong										Con
7	Phạm Trần Minh Trung										Em
8	Phạm Trần Ngọc Minh Trang										Em
9	Phạm Trần Ngọc Mai Thi										Em
10	Ngô Thị Hồng Vân										Em dâu

3.6 THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI QUẢN TRỊ CÔNG TY

	Phạm Thị Thanh Mai		Người Quản trị công ty, Thư ký công ty					01/01/2021			
1.	Phạm Văn Phú										Cha
2	Lê Thị Thanh										Mẹ
3	Đoàn Thị Xiêm										Mẹ chồng
4	Nguyễn Tông Tôn										Cha Chồng
5	Nguyễn Minh Đức										Chồng
6	Trần Văn Tùng										Anh rể
7	Phạm Thị Thùy Linh										Chị



Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân (*) Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue			Địa chỉ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company
				Số giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue					
8	Phạm Thành Công										Em

Long Thành, ngày tháng năm 2021

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

NGUYỄN VĂN TUẤN